

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

CÔNG VĂN LỊCH SỬ

QUYỂN II
QUANG MINH

BẢN NĂM NHÂM-TUẤT (1982)

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **QUANG MINH, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIAO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 31/08/2013

Tâm Nguyên

CÔNG VĂN LỊCH SỬ

QUYỂN II
QUANG MINH

MỤC LỤC

❖	CÔNG VĂN LỊCH SỬ – Quyển II	9
▪	LỜI TỰA	11
1.	KIỆN NGHỊ CỦA MẮT TRẬN THỐNG NHỨT TOÀN LỰC QUỐC GIA	13
2.	THƠ CỦA CỰU HOÀNG BẢO ĐẠI GỞI ĐỨC HỘ PHÁP TỬ HỒNG KÔNG	15
3.	THƠ CỦA TÔN ĐỨC THẮNG GỞI ĐỨC HỘ PHÁP	17
4.	ĐIỆN TÍN CỦA BÁC HỒ GỞI ĐỨC HỘ PHÁP	18
5.	BÀI THUYẾT TRÌNH CỦA NGHỊ SĨ HỒNG SƠN ĐÔNG TẠI HỘI ĐỒNG TÔN GIÁO THẾ GIỚI	19
6.	THÔNGIỆP CỦA CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH	22
7.	HUẤN LỆNH SỐ 1674/VPHP CỦA ĐỨC HỘ PHÁP	25
8.	BẢN KIỆN NGHỊ CỦA CAO ĐÀI PHÚ MỸ ĐỊNH TƯỜNG (MỸ THO – PHÁI ÔNG CA)	26
9.	THANH MINH CỦA HỘI THÁNH CAO ĐÀI HẬU GIANG (CAO THƯỢNG BỬU TÒA)	28
10.	BỨC THƠ HUỲNH ĐẠO	29
11.	THƠ ĐỨC HỘ PHÁP ĐỀ NGHỊ HƯU CHIẾN (SỐ 115)	35
12.	THƠ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP XIN HƯU CHIẾN VÀ TRẢ KHÍ GIỚI	38
13.	THƠ TRẢ LỜI SỐ 160/CAB/1 CỦA DE LATOUR GỞI CHO ĐỨC HỘ PHÁP	41
14.	THỎA ƯỚC 9 JUIN 1949 GIỮA CAO ĐÀI VÀ PHÁP	43

15. BẢN TUYÊN NGÔN CỦA PHỐI SƯ THƯỢNG VINH THANH TRỞ VỀ TÒA THÁNH HÀNH ĐẠO.....	44
16. THƠ CỦA ĐẦU SƯ THƯỢNG TƯƠNG THANH GỞI ĐỨC HỘ PHÁP MUỐN CHIẾM ĐOẠT TÒA THÁNH	48
17. THƠ ĐỨC HỘ PHÁP TRẢ LỜI ÔNG THƯỢNG TƯƠNG THANH.....	50



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

CÔNG VĂN LỊCH SỬ – Quyển II

LỜI TỰA

Chúng tôi không phải là sử gia nên không thể viết một quyển sử Việt Nam hay Đạo Giáo hoàn toàn theo ý muốn, nhưng vì có nhiệt tâm với tiền đề Tổ Quốc nên xin tìm những công văn có tính cách lịch sử để cống hiến quý đọc giả, âu cũng là một sự đóng góp tài liệu một phần nào trong Việt Nam lịch sử hay Đại Đạo lịch sử. Rất mong các bạn cộng tác với chúng tôi để tài liệu càng ngày càng phong phú.

Chúng tôi chẳng luận nội dung của công văn ấy có tính cách ủng hộ hay đả đảo một chế độ nào, xuất xứ của nó có thể của phe Quốc Gia hay phe Cộng Sản, hay phe trung lập, hay của các đoàn thể tôn giáo. Miễn nó là điển hình cho thời cuộc trong thời gian xảy ra mà thôi.

Đây là một nhiệm vụ không vì danh vì lợi, mà vì muốn đoàn hậu tấn có trong tay nhiều yếu tố chánh trị lẫn Đạo đức để bước dần đến thế giới đại đồng của Chí Tôn đã tiên tri.

Rất mong sự cộng tác chân thành của nhiều bạn ưu dân mến nước, yêu nhân loại, yêu Đạo đức.

Khởi viết ngày 02-05-Nhâm Tuất (22-6-1982)

Quang Minh

Khởi viết từ ngày 2-5-Nhâm Tuất đến
16-5-Nhâm Tuất (1982)

1. KIẾN NGHỊ CỦA MẶT TRẬN THỐNG NHẤT TOÀN LỰC QUỐC GIA

MẶT TRẬN THỐNG NHẤT TOÀN LỰC QUỐC GIA

Chủ tịch Đoàn

KIỆN NGHỊ

Gởi ông Thủ Tướng Chính Phủ Việt Nam.

- Xét vì tình thế nước nhà đang hồi nghiêm trọng cần đến sức chiến đấu của Toàn Lực Quốc Gia mới mong cứu nguy được Tổ Quốc.
- Xét vì nhân dân Việt Nam đang đòi hỏi một chính quyền liên hiệp quốc gia dân chủ và lành mạnh để lãnh Đạo dân tộc vượt qua khó khăn này.
- Xét vì ngôi diêm nhiên tọa thị trong lúc nước nhà nghiêm nguy là một trọng tội đối với Tổ Quốc và tiền nhân.

CHÚNG TÔI QUYẾT ĐỊNH

1. Xây dựng một chính quyền liên hiệp quốc gia và lành mạnh.
2. Đề đạt ý kiến này lên Thủ Tướng Ngô Đình Diệm yêu cầu trong thời gian 4 ngày, cải tổ toàn diện nội các hiện hữu để thay thế vào một nội các mới với sự thỏa thuận của Mặt Trận Thống Nhất Toàn Lực Quốc Gia.

Tây Ninh ngày 20-3-1955

Ký tên:

Đức Hộ Pháp: Phạm Công Tắc

Trung Tướng: Trần Văn Soái

Trung Tướng: Nguyễn Thành Phương

Thiếu Tướng: Lâm Thành Nguyên

Thiếu Tướng: Lê Quang Vinh

Thiếu Tướng: Trình Minh Thế

(Lời phê của Thiếu Tướng Trình Minh Thế: Tôi là Thiếu Tướng Quân Đội Quốc Gia, cố nhiên không có quyền làm chánh trị. Nhưng vì nhận rõ nguy cơ của dân tộc, tôi tán thành bản quyết nghị này).

2. THƠ CỦA CỰU HOÀNG BẢO ĐẠI GỬI ĐỨC HỘ PHÁP TỬ HỒNG KÔNG

*Cựu Hoàng Đế Bảo Đại gửi cho Ngài Phạm Công Tắc
Hộ Pháp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh*

Kính Hộ Pháp,

Ông Trần Quang Vinh, Tổng Tư Lệnh của quý giáo đã trình bày cho tôi rõ vị trí và lập trường của Ngài đối với vấn đề chánh trị hiện thời của nước nhà.

Nay ông Trần về nước, ông giải bày rõ lại ý kiến của tôi đối với mọi vấn đề của Ngài.

Tôi rất vui lòng thấy rằng Đại Đạo đã tỏ ra hết sức nhiệt thành về mọi vấn đề quốc sự và lúc nào cũng tìm kiếm những pháp chánh hợp với danh dự và quyền lợi của Tổ Quốc.

Tôi rất đồng ý kiến với Ngài và các Chức Sắc trong Cao Đài Giáo về nguyên tắc chánh trị mà quý vị đã từng tuyên bố nhiều lần:

“Nước Việt Nam là một, phải được thống nhất thật sự. Dân tộc Việt Nam là một phải được độc lập đúng như nguyện vọng tha thiết của toàn dân và như trào lưu quốc tế”.

Toàn dân đoàn kết sau những nguyên tắc đem lại độc lập cho nước trong danh dự và bình đẳng với Pháp.

Tôi tin chắc rằng, với uy tín của Ngài đã sẵn có, Cao Đài giáo sẽ có thể thỏa hiệp với mọi phần tử ái quốc trong nước, sẽ cùng lập một chương trình cứu quốc cụ thể có tánh cách hoàn toàn quốc gia, chống mọi hành động và mưu mô không chánh đáng của Cộng Sản.

Tôi mong rằng một ngày sắp tới, trong một nước

Việt Nam độc lập thống nhất, tôi sẽ có dịp gặp Ngài bằng danh từ: **“Vị Giáo Chủ một Đạo Giáo hoàn toàn Việt Nam, vị lãnh Đạo sáng suốt quyền lợi tương lai rạch ròi”**.

Tôi trông cậy ở lòng nhiệt thành của Ngài và sự nỗ lực vì quốc gia của tất cả các Giáo (Tin) Hữu Cao Đài.

Hương Cảng ngày 21-11-1946

BẢO ĐẠI

3. THƠ CỦA TÔN ĐỨC THẮNG GỬI ĐỨC HỘ PHÁP

Ủy Ban Trung Ương Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa
Mặt Trận Tổ Quốc Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc
Ngày 4 tháng 1 năm 1958

Kính gửi Ngài Hộ Pháp Phạm Công Tác

PHNOM PENH

Chúng tôi vui mừng được biết ý định của Ngài muốn đến Hà Nội thăm đồng bào và tín đồ Cao Đài ở Miền Bắc.

Vậy chúng tôi Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam và cá nhân tôi trân trọng mời Ngài đến Hà Nội nhân dịp Tết Nguyên Đáng Mậu Tuất.

Xin gửi đến Ngài lời chào thân ái đoàn kết.

Kính chúc Ngài và đồng bào Cao Đài luôn luôn mạnh khỏe.

Hà Nội ngày 4 tháng 1 năm 1958

T/M Ủy Ban Trung Ương MTTQVN

Chủ Tịch

Chủ Tịch Đoàn

TÔN ĐỨC THẮNG

(Ký tên và đóng dấu)

4. ĐIỆN TÍN CỦA BÁC HỒ GỬI ĐỨC HỘ PHÁP

Kính gửi Hộ Pháp Phạm Công Tắc

135 mvp le Norodom, Phnom Penh

Tôi trân trọng cảm ơn bức điện Cụ gửi cho tôi ngày 26 tháng 4 năm 1956 và thành thật hoan nghinh Cụ đã tỏ ý muốn nước Việt Nam ta được hòa bình thống nhất.

Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, toàn dân ta từ Bắc chí Nam trong nước và ngoài nước đều đang kiên quyết và bền bỉ đấu tranh để thực hiện nguyện vọng tha thiết của dân tộc là làm cho nước Việt Nam ta được hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Cuộc đấu tranh hiện nay của nhân dân ta tuy phải khó khăn và phức tạp, song toàn dân đoàn kết một lòng, kiên quyết phấn đấu cho nên nhất định phải thắng lợi.

Tôi xin gửi Cụ lời chào trân trọng.

Hà Nội ngày 21-6-1956

HỒ CHÍ MINH

Chủ Tịch

Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

5. BÀI THUYẾT TRÌNH CỦA NGHỊ SĨ HỒNG SƠN ĐÔNG TẠI HỘI ĐỒNG TÔN GIÁO THẾ GIỚI

(Từ 22 đến 24-3-1972 tại Genève)

HÒA BÌNH CHUNG SỐNG

Tôi xin trình lên quý liệt vị là năm 1956-1957 hàng ngàn Chức Sắc và tín hữu Cao Đài đã bỏ mình trong ngục thất và bị giam cầm ở các khám đường cũng vì thực hiện đường lối Hòa Bình Chung Sống này, thì hôm nay không có lý do gì mà Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh lại từ chối đường lối ấy, nếu được quý liệt vị chú ý và kêu gọi đến.

Vậy với niềm tin là dầu tị hiềm đến đâu, chúng ta cũng có thể kiếm được một phần đất thỏa hiệp, chúng tôi xin góp những ý kiến sau đây vào 4 vấn đề của Hội Đồng Tôn Giáo Thế Giới đặt ra để thảo luận và vị trí của Đạo Cao Đài trong việc tranh chấp đã kéo dài trong hơn một phần tư thế kỷ này, và sau cùng là phân dự phòng chương trình hậu chiến.

BỐN VẤN ĐỀ HỘI ĐỒNG TÔN GIÁO THẾ GIỚI ĐẶT RA

1) Làm thế nào để sử dụng tài nguyên trí thức của Phật Giáo và Thiên Chúa Giáo như là một hình thức để hòa giải. Thiên Chúa Giáo và Phật Giáo nên giải thích cho Miền Bắc rõ là không có lợi để kéo dài cuộc chiến tranh. Quân đội chiến đấu của người Mỹ sẽ không còn ở Miền Nam thì quân đội Bắc Việt cũng nên rút hết về Miền Bắc. Thiên Chúa giáo và Phật giáo nên dùng ảnh hưởng của mình mà yêu cầu đôi miền không còn tiếp tục chống đối với nhau, nhứt là hai miền phải nhìn nhận sự có mặt

nhau và chấp nhận sự đối thoại với nhau.

Điều lưu ý là trong thời gian qua, Thiên Chúa giáo và Phật giáo tại Việt Nam có ít nhiều thành tích chống cộng hoặc chống đối chánh quyền VNCH thì hôm nay cần phải xây dựng lại một khối tinh thần duy nhất, ôn hòa hơn mới mong thu thập kết quả tốt đẹp trong vai tuồng trung gian hòa giải.

2) Làm thế nào cho tín đồ Phật giáo và Thiên Chúa giáo có thể hợp tác với nhau và với những người theo Đạo giáo khác để sửa đổi xã hội.

Phật giáo cũng như Thiên Chúa giáo trong sứ mạng hòa giải hai miền (dầu cho 2 miền có thể chế khác nhau) cần nên hợp tác chặt chẽ với nhau cũng như hợp tác với tất cả các Đạo giáo khác, nếu họ tỏ ý muốn và có đồng quan điểm với Phật giáo và Thiên Chúa giáo chẳng hạn như Hội Đồng Tôn Giáo Việt Nam (trụ sở tại 104 Hai Bà Trưng Sài Gòn) mà Quốc Hội đã từng liên lạc trong việc cứu trợ đồng bào bảo lỵ Miền Bắc Việt Nam.

Muốn cho sự hiệp tác được cụ thể, hai Đạo giáo kể trên nên thành lập một ủy ban liên tôn đặt trụ sở tại nơi nào không có liên hệ đến việc tranh chấp ở Việt Nam và đặt nhiều tiểu ban ở mỗi miền Nam và Bắc để hoạt động trong mỗi lãnh vực và giúp đỡ hai miền hiểu biết nhau hơn.

3) Làm thế nào sử dụng giá trị thật sự của Phật giáo và Thiên Chúa giáo để dự phần vào sự phát triển của xã hội.

Muốn thay đổi một xã hội trong đường ngay lẽ phải không có gì hơn là làm gương. Những vị theo Đạo Thiên Chúa, Đạo Phật và các Đạo khác nhất là các vị tu sĩ phải có hành động gương mẫu đầy lòng bác ái từ bi với dạ vô

tư công chánh, đặt quyền lợi quốc gia dân tộc lên trên quyền lợi tư riêng để phụng sự cho toàn dân Việt Nam và cho nhân loại tiến đến chơn thiện mỹ.

4) Vai trò của Hội Đồng Tôn Giáo Thế Giới đối với nguyện vọng của các dân tộc ở Đông Dương, giá trị của Đạo giáo đối với nhân dân chỉ ở chỗ đó và ở chỗ đó mà thôi.

Đối với Hội Đồng Tôn Giáo Thế Giới, theo quan niệm của chúng tôi thì Hội Đồng có thể dùng ảnh hưởng của Hội Đồng sẵn có đối với các chánh phủ ở Đông Dương để khuyến cáo họ trong việc kiến tạo hòa bình và nâng cao cuộc sống của người dân bốn xứ, hơn là chấp nhận làm con cờ của các siêu cường quốc.

Nghị Sĩ Hồng Sơn Đông

(Trích báo Điện Tử ngày 27-3-1972)

6. THÔNGIỆP CỦA CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Ngũ Thập Niên
Tòa Thánh Tây Ninh

HIẾN PHÁP

CHƯƠNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Kính gửi:

- Các chánh phủ liên hệ trong cuộc chiến tại Việt Nam.
- Ông Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc.
- Ông Chủ Tịch Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc.
- Ông Chủ Tịch Ủy Ban Kiểm Soát Quốc Tế Đình Chiến tại Việt Nam.
- Chánh phủ các quốc gia trong Liên Hiệp Quốc.
- Các nhà Lãnh Đạo tôn giáo.

Nghĩ vì Hiệp Định Paris ngày 27-1-1973 qui định cuộc đình chiến ở Việt Nam là một niềm hy vọng lớn lao cho toàn dân Việt Nam đã quá đau khổ vì nạn chiến tranh. Nay mong được thấy hòa bình lập lại.

Nhưng ngược lại hai năm qua mà cuộc chiến tranh vẫn tiếp diễn ngày càng ác liệt, gây không biết bao cảnh máu đổ thịt rơi, cửa nhà tan nát, mỗi ngày hy sinh cả ngàn thanh niên ưu tú của dân tộc, làm cho mọi người phải đau lòng thất vọng.

Trước cảnh đau thương tang tóc của dân lành, Hội Thánh và toàn thể tín hữu Cao Đài luôn luôn giữ vững

tôn chỉ cộng yêu hòa ái của một nền tôn giáo đại đồng và trung thành với đường lối Hòa Bình Chung Sống của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc chủ trương để hòa giải dân tộc.

Nên thiết tha kêu gọi các vị Lãnh Tụ các bên lâm chiến:

1) Mở lòng thương xót đồng bào ruột thịt của chúng ta quá đau khổ vì chiến tranh, sớm bình tĩnh ngồi lại để tự giải quyết vấn đề nội bộ giữa người Việt với nhau trong tình huynh đệ, tương thân tương ái, tương nhượng hầu chấm dứt nạn chiến tranh tàn khốc. Đặt như vậy cả 10 triệu đồng bào Việt Nam sẽ ghi ơn quý vị và thế hệ mai sau sẽ ghi một điểm son vào trong lịch sử hiện tại cho quý vị.

2) Xin lưu tâm đến Tổ Đình Tòa Thánh Tây Ninh và cả vùng Thánh Địa gồm 19 phạm Đạo, là nơi tôn nghiêm sùng bái của toàn thể tín hữu Cao Đài và cũng là nơi gần nửa triệu dân lành chỉ biết sống đông đúc nơi đây được đôi bên đặt ngoài vòng chiến để tránh khích động đến lòng tín ngưỡng của mấy triệu tín hữu trong toàn quốc.

3) Nếu muốn dùng một nơi nào trong Thánh Địa Tây Ninh để làm địa điểm của hai bên và Ủy Hội Quốc Tế làm nơi hòa đàm trong quốc nội thì chúng tôi có thể sẵn sàng chấp thuận. Trong khi chờ đợi đem giải quyết vấn đề hòa bình Việt Nam, trật tự an ninh nơi đây sẽ làm tạm thời do Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc đảm nhiệm.

Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ chúng tôi cũng thiết tha kêu gọi các cường quốc trong hai khối và tất cả các quốc gia hội viên Liên Hiệp Quốc cùng toàn thể nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới chứng nhận và ủng hộ lời kêu gọi này.

Tòa Thánh ngày 04-12-Giáp Dần

(15-2-1975)

TM. Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Chương Quản Hiệp Thiên Đài

Hiển Pháp

TRƯỜNG HỮU ĐỨC

7. HUẤN LỆNH SỐ 1674/VPHP CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tam Thập Niên
Tòa Thánh Tây Ninh

Trót ba mươi năm, Bản Đạo đã miệt mài trong phận sự Thiên Liêng của Đức Chí Tôn phú thác về phần Đạo, rồi lại gặp rủi nước nhà trong cơn biến cố về phần đời, nên sự nhọc nhằn mà Bản Đạo về phần hình thể và phần tinh thần dường như đã trở nên bạc nhược, yếu ớt, bệnh hoạn. Bản Đạo đã cố gắng hết sức thân qua, khi đồ lưu trở về nước.

Vậy Bản Đạo xin Hội Thánh Nhị Hữu Hình Đài và Hội Thánh Phước Thiện đảm đương phận sự của mình theo quyền sở hữu của các cơ quan đặng Bản Đạo nghỉ an dưỡng tinh thần và thân thể trong một hạn lệ vô định nơi tịnh thất.

Vậy từ đây, Bản Đạo không muốn đến tai Bản Đạo một điều chi về chánh trị và quân sự của đời và không muốn nghe một điều chi về hành vi của Đạo.

Xin khá tuân lệnh.

Tòa Thánh ngày 26-8-Ất Mùi (1955)

Hộ Pháp

Chương Quân Nhị Hữu Hình Đài

Hiệp Thiên và Cửu Trùng

(ký tên và đóng dấu)

* **Ghi chú:** Lúc này Đức Hộ Pháp nhập Trí Huệ Cung

**8. BẢN KIẾN NGHỊ CỦA CAO ĐÀI PHÚ MỸ ĐỊNH TƯỚNG (MỸ THO – PHÁI
ÔNG CA)**

Xét vì hiệp ước ký kết giữa chánh phủ Cộng Hòa Việt Nam và Tòa Thánh Tây Ninh đã hoàn toàn đúng theo nguyện vọng của toàn thể tín đồ Cao Đài.

Xét vì ông Phạm Công Tắc đã phản Đạo, phản dân, phản nước, đã chủ trương mặt trận Sống Chung Hòa Bình là một hình thức trá hình của Việt Cộng.

Xét vì bốn phạm của một tín đồ Cao Đài chỉ là để lo tu hành theo định luật của Đức Chí Tôn.

Chúng tôi toàn thể Đạo Hữu, Chức Sắc Cao Đài xã Phú Mỹ đồng thanh quyết nghị:

1) Triệt để ly khai với ông Phạm Công Tắc, một tay sai của Việt Cộng.

2) Cương quyết thanh trừng những phần tử phá hoại đã len lỏi trong hàng ngũ Cao Đài đã tuyên truyền cho chủ trương Sống Chung Hòa Bình của Phạm Công Tắc.

3) Nguyên siết chặt hàng ngũ sau lưng Ngô Tổng Thống và triệt để tuân theo mạng lệnh của chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa.

Phú Mỹ, ngày 15-3-1957

Ký tên:

Lê Văn Tiết

Lê Văn Đại

Phạm Văn Đô

Nguyễn Văn Chất

Võ Văn Chiêm

Lê Văn Thâm

Lê Văn Thiệt

Nguyễn Văn Tân

Châu Văn Vinh Đặng Văn Cửu
Phạm Văn Mạnh Trần Văn Thượng
Hồ Văn Ân

(Trích báo Công Nhân ngày 29-4-1957)

9. THANH MINH CỦA HỘI THÁNH CAO ĐÀI HẬU GIANG (CAO THƯỢNG BỬU TÒA)

Hội Thánh Cao Đài Hậu Giang
(Cao Thượng Bửu Tòa)
Vĩnh Lợi Bạc Liêu

Có hay rằng: “*Bảng tuyên cáo đề ngày 20-7-1962 của một tổ chức chánh trị mệnh danh là “Mặt Trận Quốc Gia Liên Hiệp Việt Nam”*, trong đó có ông Trần Hữu Nam, tự lấy danh nghĩa Chức Sắc cao cấp trong Hội Thánh Cao Thượng Bửu Tòa tham gia vào bản tuyên cáo và hoạt động của tổ chức nói trên.

Hành vi này do cá nhân ông Nam tự động chớ Hội Thánh chúng tôi và bốn Đạo không hề biết đến, cũng không có ủy nhiệm cho một cá nhân nào tham gia các tổ chức chánh trị.

Nên Hội Thánh Cao Thượng Bửu Tòa trân trọng thanh minh để tránh khỏi điều ngộ nhận.

Bốn Đạo của Hội Thánh Hậu Giang chẳng hề có một người tham gia một tổ chức chánh trị nào.

Tòa Thánh ngày 22-8-1963

Thay mặt Hội Thánh

Văn phòng Chánh Phối Sư

THƯỢNG THẮNG THANH

(Trích Thời Báo ngày 27-8-1962)

10. BỨC THƠ HUỖNH ĐẠO

Việt Nam Minh Nghĩa ĐẠO PHÁP TƯƠNG PHÂN
Huỳnh Đạo Cứu Thế Kỳ Ba ĐẠO VI MINH GIẢI
Văn Phòng Trung Ương *****
Số: 10/VP

*Bức Thơ của Vũ Tam Anh lãnh Đạo cơ quan Minh
Nghĩa Huỳnh Đạo*

Kính gửi:

Ngài Thượng Sanh Cao Hoài Sang

*Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh
Tây Ninh*

Thưa Ngài Thượng Sanh.

Đức Chí Tôn đã chọn Tây Ninh làm Thánh Địa để mở cơ phổ độ kỳ ba, giáo hóa nhơn sanh qui về chánh Đạo và chọn giếng Lạc Hồng năm giữ giếng mối Thiên Đạo trong thời kỳ phục Phật hay Thượng Nguơn Thánh Đức.

Thầy đã cho biết: “Nơi nào Thầy ngự thì nơi ấy là Thánh Địa, Thầy đã ban sắc cho Thần Hoàng Long Thành thăng lên chức Văn Xương...”

(Đàn ngày 12 tháng giêng năm Tân Mão (13-2-1927)
Thánh Ngôn Hiệp Tuyển trang 60)

Và Thầy cũng nói rõ:

*Hảo Nam Bang! Hảo Nam Bang!
Tiểu quốc tảo khai Hội Niết Bàn.*

Hay:

Một nước nhỏ nhoi trong vạn quốc,

Ngày sau làm chủ mới là kỳ.

Hay là:

Đạo nắm trọn cơ quan vũ trụ,

Gieo giống lành làm chủ Năm Châu.

Nước Việt Nam hạnh ngộ được chọn làm trung tâm tinh thần cho thế giới ngày mai và Tòa Thánh Tây Ninh được vinh dự làm nơi tiếp nập như sanh đem họ trở về chánh giáo như câu liễn Hiệp Thiên Đài chứng tỏ:

Hiệp nhập Cao Đài bá tánh thập phương qui chánh giáo,

Thiên Khai Huỳnh Đạo ngũ chi tam giáo hội Long Hoa.

Thật là danh dự ngàn đời, một danh dự mà chỉ có những đại nguyên căn đức hạnh tròn đầy, quả công viên mãn, mới được Đức Đại Từ Phụ ban bố.

Hữu hạnh thay! Gặp buổi cơ phổ độ hoàn thành 36 năm giáo hóa của các Đấng chấm dứt, Ngài Thượng Sanh đứng ra lãnh lấy trọng trách lèo lái thuyền từ để đưa nhưn sanh đến bến vinh quang, đến cơ Đạo thành tức là Huỳnh Đạo như Thầy đã tiên tri từ ngày mở Đạo:

Bính thân Thầy mở Tam Kỳ,

Việc chi Thầy có tiên tri trước rồi.

Cũng một cội chia thời 3 nhánh,

Nhánh chia rồi phân nhánh mười hai.

Ấy là Thập Nhị Thiên Khai,

Thiên Khai Huỳnh Đạo đến ngày thành công.

Vậy nay thời cơ đã đến, chúng ta phải bước qua giai đoạn thứ hai là ngày thống hiệp Ngũ Chi, qui nguyên Tam Giáo, thống nhứt Bá Đạo, mở đại khoa tràng, trạch hiền tuyển đức tại Hội Long Hoa, Thiên Khai Huỳnh Đạo.

Là vị thuyền trưởng, là anh Cả trong Đạo không biết Ngài Thượng Sanh có nghĩ đến điều đó hay chẳng? Hay là chúng ta cứ phú mặc cho Đức Chí Tôn chuyển xoay đến đâu hay đó?

Kính thưa Hội Thánh.

Là Đại Chức Sắc Thiên Phong, lẽ dĩ nhiên quý Ngài phải hiểu rõ tôn chỉ và mục đích của Đức Huyền Khung Cao Thượng Đế, Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn, tá danh là Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát, khi Thấy mở cơ phổ độ.

Muốn thông hiệp Ngũ Chi, qui nguyên Tam Giáo, thống nhất Bá Đạo, qui nhứt nhơn sanh về một mối là Đạo Trời, dưới quyền thông lãnh của Đấng Trời Cha, chúng ta phải thi ân bố đức, hành nhân, hành nghĩa, ra tay tế độ đồng bào, đồng loại, giải thoát họ khỏi mọi hình thức khổ đau, đem lại đời sống yên vui cho trăm họ, chúng ta mới được nhơn sanh cảm mến phục tùng, mới qui về Thiên Đạo.

Đây, cương vị của bậc chân tu:

*Hàng tu sĩ chữ Nhân đầy đủ,
Lấy chữ Nhân lãnh tụ quốc gia.
Tu cho lợi nước yên nhà,
Xâm lăng chẳng động môi là kẻ tu.
Tu phải rõ hiền ngu quân tử,
Tu đắp xây cảm tú giang san;
Chữ tu chọn đá thử vàng,
Tu lo cải thiện gì (?) nản ách dân.
Tu phải rõ đầu nhân đầu nghĩa,*

*Tu đẹp tan cạnh khía Đạo đời;
Tu không thương sót nạn đời,
Tu riêng mình sống Phật Trời vậy chẳng?
Tu như vậy bất nhân vô vị,
Tu như vậy bị trị xéo giầy;
Tu mà chẳng biết ta ai,
Tu không rõ (?) được những ngày thanh suy.
Tu như vậy tu y Thần Tú,
Tu mỗ chuông áo mặc chùa chiền;
Tu cho nên về cảnh thiền,
Tu càng đi xuống viếng miền Diêm La.
Tu chân lý lối ra đường đến,
Tu phải thuận bờ bến nước non;
Tu sao tránh tất các đòn,
Nghiệt cay dân tộc của lòng ngoại lai.*

Tôi tin chắc quý Ngài không thể nào tu được những điều đã nêu ra trên đây, nghĩa là quý Ngài không thể nào hành Đạo đúng theo “*Chánh Pháp Kỳ Ba*” của Đức Chí Tôn, và chúng tôi cũng không một mảy mai nào phiên trách quý Ngài. Chúng tôi chỉ yêu cầu quý Ngài một điều là: Nếu không làm được thì để cho kẻ khác làm, đừng thọc gậy bánh xe, đừng cản ngăn bước tiến của Đạo rồi mà phải khổ thân, sa đọa.

Đức Chí Tôn đã từng khuyên dạy: “*Nếu các con không thương nhau được thì đừng ghét lẫn nhau*”. Thế mà một tháng nay nhân viên Mặt Trận của chúng tôi ở vùng Tây Ninh bị bắt bớ, giam cầm, đánh đập rất tàn nhẫn vì tội:

Tu phi rõ hiển nhân quân tử,

Tu đắp xây cảm tú giang san.

Ai đã gây nên thảm trạng?

Ai đã mượn thể lực của chánh quyền làm cho con cái Đức Chí Tôn phải chịu trăm cay ngàn đắng, hành hạ xác thân? Chúng tôi không nói ra, nhưng thiệt tưởng là bậc sáng suốt, Ngài Thượng Sanh và Hội Thánh cũng biết được điều đó.

Vì vô tình hay cố ý, người ta đã đem lại cho anh em cái danh dự “*Ngộ nạn vì Đạo*”. Trái lại vì không giữ được tình thương giữa người đồng Đạo, vì phản lại lời khuyên nhủ của Đức Đại Từ Phụ, người ta để lộ chân tướng của mình, để cho nhơn sanh thấy rõ thế nào là tác phong Đạo đức, thế nào là nhân cách của bậc hướng lãnh.

Quý Ngài cũng biết rõ: đã là Đạo của Trời thì xưa kia dù cho người Pha-ri-si-en muốn phá khuấy, dân Do Thái có đóng đinh chúa Jesus trên thập tự giá, Chúa cũng sống lại và Thiên Chúa Giáo cũng được thế giới tôn thờ từ 1962 năm nay. Cũng như trải qua 3 kỳ mở cơ phổ độ, những bậc đàn anh của ta đã hy sinh biết bao nhiêu sanh mạng và tài sản, gặp biết bao cảnh vinh nhục thăng trầm, đã lấm lìn vào tù ra khám... Nay thời kỳ phục nguyên đã đến, không lẽ Đức Chí Tôn lại để cho Đạo của Thầy phải mai một, những môn đồ thành tín của Thầy phải thất vọng.

Xin Ngài Thượng Sanh và Hội Thánh hãy xét suy cho cặn kẽ, tôi không muốn cặn tỏ lẽ huyền vi. Là bậc Đạo cao đức trọng đi suốt cơ phổ độ trong 36 năm qua, đã mãn nhiệm kỳ, quý Ngài đã lãnh hội đầy đủ giáo lý của Đấng cha lành, tôi thành thật ước mong đến ngày cộng đồng phán xét, chúng ta sẽ cùng gặp gỡ mà không có điều

chi tửi thẹn.

Sài Gòn ngày 20-8-1962

Chủ tịch

VŨ TAM ANH

(Ký tên và dấu dấy)

11. THƠ ĐỨC HỘ PHÁP ĐỀ NGHỊ HỮU CHIẾN (SỐ 115)

Hộ Pháp Phạm Công Tắc

Kính gửi ông Cao Ủy Pháp ở Đông Dương Saigon

- *Tướng Blaijot, Tư Lệnh Quân Đội Viễn Đông Pháp Saigon*
- *Tướng Nguyễn Văn Xuân, Thủ Tướng Chánh Phủ Trung Ương Lâm Thời Việt Nam Hanoi*
- *Tướng Delatour, Tư Lệnh Quân Đội Pháp Miền Nam Đông Dương Saigon*
- *Ông Chủ Tịch Trần Văn Hữu, Tổng Trấn Nam Phần Việt Nam Saigon*

Quý Ông,

Ba năm trôi qua, dân tộc Việt Nam không ngừng tiếp tục chiến đấu cho độc lập và thống nhất quốc gia. Phía người Pháp họ vẫn không từ bỏ khí giới chống lại nguyện vọng của người bản xứ ở Việt Nam mà chính nước Pháp đã nhìn nhận chánh đáng, và hai bên nhìn nhận như đối địch đã thâm hoạch toàn là sụp đổ và tàn phá, oán ghét và thù hận, chết chóc và đau khổ. Hơn nữa một ý thức hệ ngoại lai xui khiến du nhập đất nước và khéo léo thâm nhiễm từ óc ngây thơ và vô ý thức của dân chúng, cốt yếu làm sai lạc các tình cảm ái quốc và tập trung tình cảm ấy hướng theo một cuộc tranh đấu bè phái, ngõ hầu phụng sự những kẻ mưu toan chinh phục thế giới bằng cách đảo lộn thế giới.

Từ đó nảy sinh sự phức tạp của vấn đề Việt Pháp, Mặc dầu người ta biết đầu dây mối nhợ của sự phức tạp này.

Vậy nước Pháp trở thành bất lực trước tình hình như thế hay sao?

Phải chăng nước Việt Nam không ý thức được vận mạng quốc gia dân tộc của mình?

Tuy nhiên đó là hai quốc gia được thế giới nhìn nhận lý tưởng nhất với chiều hướng duy tâm cao độ, kích động cả hai trong mọi cảnh ngộ.

Với ảnh hưởng tâm linh và tình thương nhân loại, Đạo Cao Đài đã toan tính sẵn bước theo đường lối hòa giải tất cả phe phái và đeo đuổi sở hành của mình đang tạo dựng cho được tình hòa thuận huynh đệ giữa hai dân tộc xung đột nhau.

Riêng phần Bản Đạo hy vọng được Đấng Thượng Đế toàn năng hộ trì góp sức mọn vào quyền lợi chung trong năm Kỷ Sửu sắp đến và Bản Đạo sẽ dành những ngày Tết đầu năm cho lối cầu nguyện long trọng.

Hơn nữa Bản Đạo kêu gọi thiện chí của toàn thế giới cầm quyền trong nước đang thực hiện một cuộc ngừng bắn của tất cả các lực lượng quân sự Pháp cũng như Việt Nam trong khi chờ đợi một thỏa ước tương lai.

Mặt khác Bản Đạo sung sướng lưu ý Quý Vị rằng: Nhiều đoàn thể kháng chiến đã đệ trình Bản Đạo những đề nghị qui thuận chánh nghĩa quốc gia Việt Nam. Họ cầu xin Bản Đạo trực tiếp bảo vệ và Bản Đạo sẽ đơn phương nhận trách nhiệm đối với họ.

Vấn đề các đương sự nêu lên ngoài ý chí của Bản Đạo nên Bản Đạo đệ trình Quý Vị thẩm xét để quyết định hữu ích.

Đã đến lúc chấm dứt hậu quả tai hại của chiến cuộc,
Bần Đạo ước mong mãnh liệt chư Quý Vị hồi đáp để Bần
Đạo khả dĩ giúp ích cho Quý Vị.

Xin trân trọng kính chào Quý Vị.

Tòa Thánh ngày 17-1-1949

(Ký tên và đóng dấu)

PHẠM CÔNG TẮC

Sao y nguyên văn

Bảo Thế

Thừa Quyền Hộ Pháp

*(Có bản Pháp Văn đính kèm nhưng do người đánh máy
không thạo Pháp ngữ nên có dịp khác sẽ bổ sung sau).*

12. THƠ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP XIN HỮU CHIẾN VÀ TRẢ KHÍ GIỚI

HỘ-PHÁP-ĐƯỜNG
VĂN-PHÒNG
Số: 147

ĐẠI-ĐẠO-TAM-KỲ-PHỔ-ĐỘ
Nhị Thập Tứ Niên
Tòa-Thánh Tây-Ninh

Lược dịch bức thơ số 147 đề ngày 16-7-1949 của Đức Hộ Pháp gửi cho:

- Quan Thượng Sứ Pháp ở Đông Dương *Saigon*
- Quan Đại Tướng Blaijol, Tổng Tư Lệnh Quân Đội Pháp ở Đông Dương *Saigon*
- Quan Thiếu Tướng Nguyễn Văn Xuân, Thủ Tướng Chánh Phủ Trung Ương Lâm Thời Việt Nam *Hanoi*
- Quan Thiếu Tướng De Latour, Tổng Tư Lệnh Quân Đội Pháp Nam Phần Việt Nam *Saigon*
- Quan Tổng Trấn Trần Văn Hữu, Nam Phần Việt Nam *Saigon*

Kính Quý Ngài,

Trong bức thư số 115 đề ngày 17 tháng giêng 1949 dương lịch, trong đó Bản Đạo trình bày một dự định hữu chiến của đôi bên người Pháp và người Việt Nam.

Bản Đạo xin tuyên ngôn rằng, cái dự định ấy chỉ có tính cách về mặt chánh trị mà thôi, ngõ hầu thúc giục sự ký kết hòa bình mà từ lâu dân tộc Việt Nam vẫn tha thiết đợi chờ, thêm nữa đừng mau chấm dứt cuộc đổ máu vô ích và vô nhân Đạo của người Pháp và người Việt Nam.

Những dự tính của chúng tôi đều không được các nhà đương quyền có trách nhiệm chấp thuận và chỉ trả

lời bằng cách thủ khẩu như bình.

Đã thế những cuộc hành binh tàn sát sanh mạng, khủng bố dân lành và phá hoại tài sản vẫn tiếp diễn mãi. Còn trọng hệ hơn nữa là tước khí giới bất hợp pháp những binh sĩ ở các đồn tự vệ của chúng tôi trong tỉnh Biên Hòa, Gia Định và Cần Thơ. Những cuộc giải giới này minh chứng một cách rõ rệt công khai ý định của nhà binh Pháp muốn tuyệt giao với chiến sĩ và Đạo Hữu Cao Đài. Làm như thế là xâm phạm đến hiệp ước đã ký kết ngày 8 tháng giêng năm 1947.

Sự trung thành của chúng tôi đối với nước Pháp theo điều kiện trong hiệp ước này đã được nêu cao do hành tàng của quân đội Cao Đài.

Chúng tôi rất tiếc hiện nay nhà đương quyền Pháp trả lại cho chúng tôi một sự bất tín nhiệm mà thôi.

Sự hiện diện những tổ chức quân sự của chúng tôi đã đến giai đoạn không cần thiết nữa.

Chúng tôi xin cho quý Ngài rõ, chúng tôi sẵn sàng giải tán tất cả những tổ chức binh bị của chúng tôi và giao hồi cho nhà binh Pháp tất cả những khí giới đã giao cho chúng tôi.

Chúng tôi sẽ triệt để đứng trung lập, vì đó là lập trường sau này của chúng tôi vậy.

Chúng tôi sẽ để cho nhà binh Pháp được tự do định liệu ngày giờ chúng tôi giao hồi khí giới, ước mong được sớm ngày nào càng tốt ngày nấy.

Kính chào Quý Ngài.

Tòa Thánh ngày 18 tháng 2 năm 1949

(Ký tên)

PHẠM CÔNG TẮC

Lược dịch y bốn chánh

Bảo Thế thừa quyền Hộ Pháp

LÊ THIÊN PHƯỚC

(Có bản Pháp văn đính kèm, do người đánh máy không thạo Pháp ngữ nên có dịp sẽ bổ sung sau).

13. THƯ TRẢ LỜI SỐ 160/CAB/1 CỦA DE LATOUR GỬI CHO ĐỨC HỘ PHÁP

Văn phòng
Ủy Viên Cộng Hòa Pháp Quốc
Ở Nam Kỳ
Số: 160/5/CAB/1

Saigon, ngày 19 Février 1949

Quyền Ủy Viên Cộng Hòa Chánh Phủ Pháp ở Nam
Phần Việt Nam

Thượng thọ Tam Đẳng Bắc Đẩu Bội Tinh

Kính gửi cho Đức Giáo Chủ Cao Đài Tây Ninh.

Kính Ngài,

Tôi tiếp được bức thư của Ngài số 147 ngày 16 tháng 2 dương lịch, và tôi xét từng đoạn từng lời.

Nguyên hôm 17 tháng giêng rồi, Ngài có gửi cho tôi cùng Quan Thượng Sứ và Quan Đại Tướng Blaijot một bức thư bàn về vấn đề có thể qui hiệp về một mối, những lực lượng phiến loạn, mà người ta gọi là lực lượng quốc gia, tôi liền cậy Thủ Tướng Hữu triệu tập một phiên nhóm của Ủy Ban An Ninh và Ngài cũng có dự phiên nhóm ấy.

Ủy Ban An Ninh đã biểu đồng tình thi hành nhiều phương pháp. Đặc biệt hơn hết là ông cựu Thủ Tướng Hoạch phải tiếp tục sở hành của ông, có nhậm vị Trung Tá Freu và Thiếu Tá Savani giúp ông trong các cuộc thương thuyết. Bởi cơ cho nên không có thơ hồi âm cho Ngài, vì việc ấy ví như đã giải quyết rồi. Tôi xin nói thêm và nhờ Ngài lưu ý rằng những quyết nghị của Ủy Ban An Ninh đều do sự yêu cầu của nhơn viên trong chánh phủ Nam

Phần Việt Nam như Quan Thủ Tướng Hữu và Ông Trần Quang Vinh, vị này lại là Chức Sắc lớn trong Đạo Cao Đài.

Hôm nay Ngài xin tôi hưu chiến, nghĩ vì tôi không có đủ quyền quyết định nên đã dâng lên cho quan Thượng Sứ phán xét. Người tỏ ý rất may mắn sẽ hội đàm với Ngài, tùy ý Ngài định bữa nào, kể từ bữa thứ hai 21-2 sắp tới.

Tôi tưởng chẳng nên nhứt quyết điều gì cả, trước khi có cuộc gặp gỡ này, chẳng những với Quan Thừa Sứ mà thôi, mà còn cần phải có với Quan Thủ Tướng Chánh Phủ Trung Ương Lâm Thời Việt Nam mà Ngài là một vị Cố Vấn tối cao đó vậy.

Sau này, nếu như Ngài vẫn cương quyết trong ý định của Ngài thì tôi không ngăn cản chi cả và xin Ngài phân rành cho tôi rõ Ngài sẽ áp dụng những phương sách nào đặng đứng ra ngoài vòng chiến đấu. Tôi xin quan tâm rằng quyết định Ngài có thể phản chiếu nguy khốn lại cho đồng Đạo của Ngài, không ai bảo hộ sanh mạng của họ. Vậy thì cần phải minh chánh những phương sách ấy đặng tránh bớt cái nguy hại cho họ và nhứt là các cơ quan Tự Vệ và Thân Binh.

Xin Ngài nhận lời tôi tôn kính Ngài.

(Ký tên)

DE LATOUR

Dịch y bốn Pháp văn:

Bảo Thế

Thừa Quyền Hộ Pháp

LÊ THIÊN PHƯỚC

(Có bản Pháp văn đính kèm, do người đánh máy không thạo Pháp ngữ nên có dịp sẽ bổ sung sau).

14. THỎA ƯỚC 9 JUIN 1949 GIỮA CAO ĐÀI VÀ PHÁP

Rất tiếc chúng tôi không có bản chính của thỏa ước nhưng biết được bốn điểm quan trọng trích trong “*Hồi Ký của Phối Sư Thượng Vinh Thanh năm 1972*” như sau:

VỀ PHÍA PHÁP:

1. Nhà cầm quyền Pháp trả Tòa Thánh Tây Ninh lại cho Đạo Cao Đài và mở cửa các Thánh Thất bị chánh quyền Pháp đóng cửa.
2. Trả tự do cho những tín đồ bị bắt vì lý do chánh trị.
3. Chánh quyền Pháp phải công nhận hẳn sự tự do tín ngưỡng.
4. Chánh quyền Pháp trả tự do cho Đức Hộ Pháp và năm vị Chức Sắc đang bị lưu đày bên hải đảo Madagascar.

Thỏa ước này do Đại Biểu Cao Đài Giáo Sư Trần Quang Vinh ký với ông Ménage cũng gọi là “*Thỏa Ước Bình Tuất*” hay “*Thỏa Ước Ménage Vinh*”

Có Đức Hộ Pháp phê chuẩn.

(Trích trang 48 Hồi Ký Của Phối Sư Thượng Vinh Thanh 1972)

VỀ PHÍA ĐẠO CAO ĐÀI:

Giải giới chi đội 7 và 8 ở chiến khu gồm có 320 chiến sĩ thiện chiến.

15. BẢN TUYÊN NGÔN CỦA PHỐI SỰ THƯỢNG VINH THANH TRỞ VỀ TÒA THÁNH HÀNH ĐẠO

Kính thưa Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, cùng toàn Đạo nam nữ.

Kính thưa Quý Quan Khách,

Kể từ ngày nước Việt Nam được may duyên thọ hồng ân của Đấng Cha Lành chung cho vạn quốc hoàng khai Đại Đạo ân xá kỳ ba cho toàn thể nhân loại trên quả địa cầu 68 này thì cũng là ngày nhơn loại bước vào đường trả sạch quả căn, hầu tạo lại một thế giới huynh đệ, công bình và bác ái.

Tưởng lại nghiệp chướng của toàn nhân loại, trải qua thời gian của tạo thiên lập địa vì tranh đua còn mãi trong bả lợi danh mùi phú quý vinh hoa là lẽ sống còn mà đã tạo nên dấy dấy tội lỗi. Vì có cả nhơn loại đã chẳng biết coi nhau là xương trắng máu hồng, khiến cho bao cảnh đau thương hằng diễn.

Biết bao người đã từng hy sinh cuộc sống, từng đổ biết bao mồ hôi, từng hao biết bao trí não đặng kiếm lẽ sống còn cho nhân loại, nhưng ô hô! Họ đã vô tình tạo ra cảnh chết. Ấy chỉ vì một lẽ duy nhứt là thiếu Đạo đức làm căn bản cho sở hành. Lại nữa các nhà độ thế trên tinh thần lúc sau này quên hẳn hòa hợp vạn linh mà còn tạo thêm điều hà khắc, ấy cũng vì nhìn vào quyền lợi riêng phần, ảnh hưởng riêng phái, tự cao tự trọng chẳng chịu nghiên cứu kỹ càng, không phân hơn thiệt về điều kiện địa dư và thời cơ khai Đạo, chỉ một mực thấy một mà chẳng chịu nhìn xa, hỏi thử tôn giáo đã vậy thì đời còn bao nả?

Trải qua 36 năm khai Đạo cứu đời, Đấng Cha Cả

nhơn sanh đã phải biết bao lụy nhỏ trước thảm trạng giết chóc đọa đày, các vị tiên phong cầm cờ cứu khổ. Thật vậy, kể từ lúc ban sơ, vào năm khai nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đặng giảm và chấm dứt nạn “*Kỳ thị tôn giáo*” cũng như nạn “*kỳ thị chủng tộc*” mà Đạo Cao Đài đã bao phen khổ não.

Nhìn lại cuộc biến chuyển của thế tình trải qua bao trang sử mà các sử gia phải lăm mỗ hôi, nhiều giấy mực đặng soi truyền cho đến ngày nay, cảnh tranh giành của bả phú quý diễn thành trường huyết lệ làm cho nhân loại phải quần quai đau khổ rên la, thử hỏi cả tri thức tài danh những nhà lãnh Đạo quốc gia của các chủng tộc, ai đã biết rửa máu hàng thương, ai đã biết noi gương kim cổ đặng tạo cho được lấy một phút ân huệ cho nhơn sanh, hay là họ đã hoặc vô tình hay hữu ý mà khơi thêm lửa đỏ, nung nấu lòng người để mà chi? – Chỉ chút háo vọng nhứt thời, vì ham danh một thuở mà đành quên nhĩn nhĩn hòa ái, khiến cảnh thê lương mỗi ngày thêm chồng chất.

Thảm trạng ấy vẫn là quả kiếp trả vay, song trước tình đồng sanh cũng là điều thắm nảo máu chảy ruột đau chớ phải đâu vô tri vô giác mà đành thản nhiên ngồi nhìn khổ não của đồng loại đang trải qua trước mặt. Với bốn phận đưa tay gạt lệ cho nhân loại, phải đương nhiên thọ lãnh khổ não của thế tình, cả các bậc Thiên phong thể Thiên hành hóa đã phải phủi hết bụi trần, quên cả xác tục thân phàm mà ra gánh lấy nợ nhân sanh.

Vì có các thế sự phải phô bày qua các cuộc bắt bớ giam cầm, các vị thể Thiên cứu thế cũng chẳng phải tấn tuồng mới mà là một thời đại mà là lý tưởng đương nhiên chơn pháp bí truyền trong sự rửa tội cho vạn linh mà nhà

tôn giáo đương nhiên là vậy. Đứng trước cuộc biến thiên hằng diễn có khổ mới thành, có công mới đắc quả, cả Thiên Phong cùng con cái Đức Chí Tôn luôn mở cửa từ bi, nâng cao cờ cứu khổ, quyết vì nhân loại nói chung và vì chủng tộc nói riêng, phải đem hết trí võ về, binh vực, cứu độ cho nhau, đã vậy mà đã cam đành mặt nhẵn tay ngơ trước trò cạm bẫy dối lừa của những mưu đồ quỷ kế, mong sao cho tình thương yêu được gieo rắc khắp chốn, lẽ công bình được phô tỏa cùng nơi.

Ấy là sứ mạng Thiêng Liêng của người biết Đạo đương nhiên phải có.

Nay là buổi nhân loại tiến sâu vào đường tự diệt, cả tinh thần chỉ biết phục vụ cho bụi tục bần mê mà đường Đạo đức phải phai mờ trước bạo lực. Đạo Cao Đài thay mặt cho tam giáo ngũ chi đứng ra làm tường ngăn trở cường bạo mà cứu độ vạn linh, nên dầu cho qua bao nhiêu biến động thế tình, cả khối tinh thần vẫn tồn tại và thêm mạnh mẽ đặng đủ quyền lực nâng cơ cứu thế.

Vậy tỳ phẩm là một hạt cát trong sa mạc bao la, song tự nhận thấy bốn phận của người biết tông thiên mạng và cũng là do thiên mạng định đoạt mà trước kia với chúc tài mọn tài sơ đã được Đức Chí Tôn cho để gót từ Á sang Âu đặng mở cơ phổ độ từ Miên qua Pháp. Tỳ phẩm chẳng biết chi hơn là sau khi ơn đáp nghĩa đến cho phần hơn Đạo mà ngày nay đến gởi thân cho Đại Từ Phụ và Đại Từ Mẫu đặng sử dụng trong cuộc cứu độ vạn linh qua đời mạc kiếp. Tuy chẳng tự hào là danh cao phẩm trọng, song với bốn phận cứu thế độ đời mà tỳ phẩm đã được học hỏi nơi các Thiên Phong trên trước, và cũng là nối chí của Đức Quyền Giáo Tông cùng Đức Hộ Pháp,

tệ phẩm tự nhận thấy bốn phận cao cả phải lo tròn và để
đền đáp lại các sự hy sinh của cả con cái Đức Chí Tôn,
tệ phẩm mong rằng cờ cứu khổ được nêu cao mà cơ cứu
thế được tỏ rạng.

Ấy là lúc tệ phẩm còn có mặt đặng phục vụ cho nhơn
sinh kể từ ngày đó và cũng là để khơi lại chơn lý cứu thế
của tôn giáo đối với đời là hệ trọng đường bao... với đôi lời
tiên tri của Đại Từ Phụ hằng treo trước mặt nhơn sanh là:
*“Cao Thượng Chí Tôn Đại Đạo Hòa Bình Dân Chủ Mục,
Đài Tiên Sùng Bái Tam Kỳ Công Hưởng Tự Do Quyền”*.

Đáng lẽ tuyên ngôn này phải do Hội Thánh ban
hành mà Tệ Phẩm là người có trọng trách của Đạo từ
trước cũng như tương lai, phải lên tiếng hầu cáo tri vạn
quốc sự khai mở của nền Đại Đạo và là bốn phận của
người tôn giáo trong thời đại.

Tòa Thánh Tây Ninh ngày 17-10-1961

(Mùng 8 tháng 9 năm Tân Sửu)

Phối Sư Thượng Vinh Thanh

(Trích nơi Hồi Ký của Phối Sư Thượng Vinh Thanh
năm 1972, trang 76 bis)

**16. THƠ CỦA ĐẦU SƯ THƯỢNG TƯƠNG THANH GỬI ĐỨC HỘ PHÁP MUỐN
CHIẾM ĐOẠT TÒA THÁNH**

Thánh Thất

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Bình Hòa Gia Định

(Đệ Ngũ Niên)

N: 10 Gia Định

Le 15 Jauvier 1935

Thượng Đầu Sư

Gửi Đức Hộ Pháp

Tôi gửi theo đây một bốn Châu Tri số 9 của Ban Chính Đạo, gửi mời toàn Đạo từ Chúc Sắc Thiên Phong tới Tín Đờ, nhóm Hội Vạn Linh tại thánh thất An Hội (Bến Tre) mà chọn cử một vị để cầm giềng mối Đạo và nhứt định sự hiệp về Tòa Thánh Tây Ninh mà làm việc.

Ban Chính Đạo ấy ra đời do Thiên ý của Đức Chí Tôn và sự mời nhóm Vạn Linh đây là cũng do lòng Trời khiến vậy. Còn mời về Thánh Thất Bến Tre là sự bất đắc dĩ, cực chẳng đã. Vì sau khi an táng Anh Cả rồi bất hòa cũng còn thấy nơi Tòa Thánh Tây Ninh.

Xin Ngài xem cái Châu Tri nầy và cả thầy mấy cái trước của Ban Chính Đạo đã truyền ra và đã gửi cho Ngài rồi thì Ngài sẽ rõ cái tâm của chúng tôi để trọn về sự lo lắng phục hồi đức tin của Đạo Hữu đang xiêu ngã, và về sự hòa bình trở lại cho bước Đạo được vững vàng đi tới. Vậy bốn phạm tôi phải cho Ngài hay. Như Ngài để cho toàn Đạo chẳng phạm thuận nghịch về thông thả nơi Tòa Thánh Tây Ninh thì ngày mùng 8 tháng giêng nhằm ngày Vía Chí Tôn, các con cái lớn nhỏ của Thầy hết thầy sẽ kéo về một lược mà nhóm Hội Vạn Linh cân phân công quả, rồi chọn cử một vị để cầm giềng mối Đạo.

Được kết quả xong, đến giờ Tý chúng tôi sẽ vào Bửu Điện mà làm lễ mừng Đại Từ Phụ và nguyện từ đây sắp tới chúng tôi sẽ khôn ngoan hơn. Ai giả dối mưu mô xin Thiên Đình hành xác tại thế mà làm gương cho người sau sợ lấy mà giữ gìn hạnh Đạo.

Nếu mỗi chúng ta quên được cái hẹp hòi cá nhân thì bữa đó chúng ta hiển được Thầy một lễ rất trọng không chi bằng, rồi sẽ được Thầy vui vẻ thấy chúng ta hòa hiệp mà ban ơn vô tận cho chúng ta. Cái lễ này sẽ hiển trọn cùng không là do nơi Ngài hết 9/10 xin Ngài suy xét lấy.

Tôi cũng nên cho Ngài biết trước, như Ngài không vui thuận cho Đạo về Chùa thì Đạo cũng sẽ nhóm nơi Thánh Thất Bến Tre định đoạt rồi có lẽ cũng tuân mạng Trời mà kéo về Chùa lo làm việc Đạo. Chúng tôi nếu có xảy ra việc chi xung đột thì về Ngài chịu trọn phần trách nhiệm đó hết đối với Đạo và đời.

Xin Ngài nhớ Tòa Thánh là của Đạo, của Đạo là của chung, là của Vạn Linh, một phần ít tùng Ngài, không đủ cho Ngài choán hết mình.

Xin Ngài vui vẻ trả lời thư này cho tôi biết nội buổi mơi ngày 18 Janvier 1935.

Tôi sẽ về Tòa Thánh nơi dinh Ngài mà nhận lãnh.

Nay kính

THƯỢNG TƯƠNG THANH

(Ký Tên)

17. THƯ ĐỨC HỘ PHÁP TRẢ LỜI ÔNG THƯỢNG TƯƠNG THANH

Tòa Thánh Tây Ninh, le 27 Janvier 1935

HỘ PHÁP

Cùng vị Thượng Tương Thanh Thánh Thất Bến Tre.

Kính Đạo Huynh,

Trước khi luận đến các khoản đại khái trong thư của Đạo Huynh, Bản Đạo thú thật rằng lấy làm ngạc nhiên và thấy thái độ hiện thời của Đạo Huynh đã khác hơn buổi trước rất nhiều. Có lẽ Đạo Huynh cũng nhớ, khi Đạo Huynh còn biết tụng luật Đạo, biết phân đẳng cấp, biết phân quyền Đầu Sư đến hầu chuyện cùng Bản Đạo. Từ lời nói đến tư cách của Đạo Huynh nó hòa nhã, nó nhỏ nhẹ, nó khuôn phép làm sao! Cho nên Bản Đạo thường tưởng rằng một ngày kia cũng có thể khuyên cho Đạo Huynh biết ăn năn tự hối mình, khép mình trong khuôn viên luật pháp của Đạo. Bản Đạo không ngờ ngày nay Ngài lại cầm viết ký được một bức thư để hăm dọa Bản Đạo như vậy.

Đạo Huynh, khi vị Ngọc Trang Thanh vì hám quyền mà khởi đồ mưu dục loạn đặng biếm vị của Đức Quyền Giáo Tông. Người hành động cách nào mà rốt cuộc nó ra làm sao? Chưa hiểu quyền Vạn Linh là gì, chưa biết cái pháp luật về quyền ấy như thế nào? Mà cũng dám hiệp với một nhà chánh trị ngoài đời (chẳng có chứng trong Đạo) nhóm bướng Hội Vạn Linh, rồi việc bắt thành phải tự mình lui bước, lại còn tuyên bố rằng: Cả cáo trạng đã giao phó cho Tòa đời phân định chánh tà. Rồi giữa tòa

đời, những kẻ trí cao vô bằng có những điều biếm nhẽ điều tiêu như tuyết giá để rửa sạch bụi trần cho Đức Quyền Giáo Tông. Cho nên lúc đăng Tiên Ngai mới được toàn Đạo thương tiếc và an táng Ngai long trọng chừng ấy.

Bản Đạo coi lại buổi trước vị Ngọc Trang Thanh hành động thế nào thì ngày nay Đạo Huynh cũng khởi hành đặng đồ mưu thiết kế để hãm dọa cũng bắt kể luật pháp, cũng đục loạn, cũng phân chia con cái Đức Chí Tôn, cũng lợi dụng đức tin và lòng thật thà của chư Đạo Hữu. Rốt cuộc rồi cũng tạo thêm một trò cười cho đời càng thêm chán Đạo...

Than ôi! Không lẽ Đạo lập ra đã không hữu ích cho đời, còn phá hoại sự trật tự, sự yên tịnh, sự hòa bình và cuộc trị an của đời đang mong mỏi nữa hay sao?

Bản Đạo rất tiếc cho Đạo Huynh và cũng vì lẽ đó mới viết thơ trả lời này.

I. Châu Tri số I của Ban Chính Đạo

Bản Đạo nhắc lại cho Đạo Huynh nhớ rằng, từ ngày Bản Đạo và Đức Quyền Giáo Tông lập Đạo Nghị Định số 17 ngưng quyền hành chánh của Đạo Huynh và Ngọc Trang Thanh có nhiều duyên cớ trọng hệ. Nghĩa là từ 18 Juillet 1933 đến nay thì Đạo Huynh và Ngọc Trang Thanh đều lui về Bến Tre và Sa Đéc không biết việc chánh trị của Hội Thánh nữa. Nhờ một phần tin đồn còn nghe và theo Đạo Huynh cho nên mới lập ra phái riêng, có tôn chỉ riêng. Hành động càng ngày càng khác hẳn với Thánh Ngôn của Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng, với Pháp Chánh Truyền và Tân Luật. Thậm chí đến lời hồng thệ của Đạo Huynh và Ngọc Trang Thanh đã tự mình

lập trước Thiên Bàn cũng ra vô giá trị.

Bản Đạo tưởng một ít lâu đây phái của Đạo Huynh sẽ bỏ luôn danh từ Đại Đạo Tam Kỳ mà chớ. Con đường đã khác nhau thì tất nhiên cả giấy tờ chi do nơi phái của Đạo Huynh ban hành đối với Bản Đạo, không nói ra có lẽ Đạo Huynh chán biết rõ.

2. Chọn cử một vị để cầm giềng mối đạo

Kể có tội đang chờ ngày nạp mình cho Tòa Đạo mà đem ra làm đại biểu cho hơn triệu sanh linh thì có chi chướng bạng...

Phép công cử Giáo Tông không phải dễ dàng và đơn sơ như ý của Đạo Huynh hiểu đâu. Phải có toàn cầu chớ chẳng phải một bụm tay tín đồ mà tạo dựng phẩm vị ấy.

Bản Đạo thấy Đạo Huynh và vị Ngọc Trang Thanh biết mình còn đặt Q. Đầu Sư thời chưa có quyền ra tranh cử, nên yêu cầu đảng phái mình xúm riêng nhau tại Bến Tre ngày 24 Décembre 1934 rồi tôn lữ Đạo Huynh và vị Ngọc Trang Thanh lên chức Đầu Sư và Chương Pháp đảng có quyền ra tranh cử. Cái sở hành ấy chỉ làm cho chúng sanh thấy rõ cái hám tâm của nhị vị rõ ràng hơn.

Rồi đây sẽ thành ra một sự chọn cử một vị để cầm giềng mối trong đảng phái, thế thì Đạo Huynh cũng chẳng cần cho Bản Đạo hay để làm gì.

3. Hiệp về Tòa Thánh Tây Ninh để mà làm việc.

Ngày Đạo Huynh và Ngọc Trang Thanh đã phản loạn chơn truyền tâm phương đánh đổ quyền hành của Đức Quyền Giáo Tông thì Bản Đạo đã có nhiều phen can giáng, chỉ rõ một điều là Đạo bị phân phe chia phái và

điều xung đột cùng nhau. Than ôi! Cái khôn ngoan sáng tỉnh ấy không đặng kết quả cũng vì Ngọc Trang Thanh đang cầm cán để toan phá hoại chánh giáo của Đức Chí Tôn. Đương nhiên trước mặt chúng ta để định hẳn thế nào cũng phải do một trường náo nhiệt...

Đạo Huynh là người có cầm quyền chánh trị trong đương thời cũng biết cái khó khăn của phương giải quyết. Nói cùn lẽ, nếu Đạo Huynh để hết ý đem mình ngồi nơi địa vị của Bản Đạo thì sẽ thấy chẳng có chi hay hơn là ngồi đợi cho đôi đảng có tâm hòa thuận, rồi sẽ liệu phương hợp tác cùng nhau. Còn trái lại muốn để cho đôi đảng đối diện, đương cơn phân đấu tương hành, ấy là vô tình gây một trường rối loạn phi lý.

Vậy thì sự việc của Đạo Huynh tính về Tòa Thánh nếu thoảng như có một trận xung đột mà ra hay lẽ nào thì tự nơi Đạo Huynh quyết định điều ấy trước rồi Đạo Huynh còn viết trong thơ rằng: *“Xin Ngài nhớ Tòa Thánh là của Đạo, là của vạn linh, là của chung”*. Cũng vì nhớ Tòa Thánh là của Đạo nên Bản Đạo nhứt định ở Tòa Thánh mà gìn giữ của ấy cho Đạo. Song le Bản Đạo giữ của ấy là giữ cho người biết tùng luật Đạo chớ không phải giữ dùm cho những kẻ mưu toan phá Đạo.

Trước kia có ai buộc kẻ ấy phải hứa chắc, phải hồng thệ rằng sẽ trọn tuân luật lệ Đạo Cao Đài...

Trách nhiệm của Bản Đạo là cầm cân công bình buộc kẻ ấy phải giữ lời tự nguyện mà thôi. Bản Đạo chỉ biết có luật Đạo chớ không hề biết đến cá nhân, tình đồng Đạo là tình đồng Đạo còn luật pháp là luật pháp, Bản Đạo không vì tình đồng Đạo mà quên luật pháp được. Huống chi người đã ra công khó khai phá Tòa Thánh là Bản Đạo

đây, mà Bản Đạo chưa hề kể đến công. Còn người lo vay tiền mua đất cho Đạo là Quyền Đầu Sư Thái Thơ Thanh, mà người cũng chưa hề nhắc đến của. Còn Đạo Huỳnh chỉ là người của Đạo, tạm mượn cái tên đăng đứng bộ đất dùm cho Đạo để đối phó cùng đời mà thôi, lại ra châu tri cho hay rằng: Đạo Huỳnh vẫn làm chủ đất, thì bên nào là người sang đoạt của Đạo? là của Vạn linh, là của chung???...

4. Một ít phần Đạo Hữu tòng Ngài không đủ cho Ngài chiếm hết một mình.

Bản Đạo chỉ nói rằng: chỉ biết mặt luật chớ không hề biết cá nhân, cũng chưa lúc nào để ý đến phần ít hay nhiều. Song le Bản Đạo thấy cái sai lầm lớn của Đạo Huỳnh là tưởng rằng một phần ít Đạo tòng Bản Đạo, nếu phải nói thiệt thì chưa có bằng cứ chắc chắn nào để giải quyết điều ấy được.

Bản Đạo phải tránh một cuộc đối diện phân biệt ít nhiều, trái lại chỉ có một điều là sợ Đạo Huỳnh sẽ không đủ sức kềm chế cái hung tâm của nhiều người trong đảng phái, là sợ cái sự thật sẽ làm cho Đạo Huỳnh và đảng phái thất vọng rồi phải xa Thầy bỏ Đạo đó thôi.

Ngôi Giáo Tông thế nào cũng có chánh vị. Ngày công cử ấy cũng chẳng xa đâu? Bản Đạo khuyên Đạo Huỳnh và đảng phái đừng bắt cập để tránh một sự tranh đấu của Đạo Huỳnh và đảng phái muốn về lập ra cũng không quyết thắng được.

Kết Luận:

Bản Đạo cũng hết ý để đọc thơ của Đạo Huỳnh thâm hiểu rằng: Giờ này Đạo Huỳnh vẫn tưởng cho Bản Đạo rất hám vọng cái quyền hành của Giáo Tông nên

cố tâm giành giật. Đạo Huynh quên rằng, Bản Đạo đã là người cầm quyền mà ban cho kẻ khác thì chẳng lẽ để lòng tham, ganh hiềm ghét ngổ. Có lẽ Đạo Huynh còn nhớ ngày 12-3-1932 là ngày thiết lễ rất long trọng tại Tòa Thánh đặng Bản Đạo ban quyền hành Giáo Tông cho Đức Thượng Đẩu Sư Thượng Trung Nhựt, ban quyền hành Đẩu Sư cho Đạo Huynh và Ngọc Trang Thanh và ban quyền hành Chánh Phối Sư cho 3 vị khác. Thì ngày ấy chính mình Bản Đạo đến ban quyền cho từng vị, chỉ trách nhiệm cho từng người, thì mỗi vị đều có trả lời với Bản Đạo: “*Tôi đã thấu đáo chơn truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ và từ đây xin giữ luật Đạo đặng làm tròn phận sự*”. Cũng vì lẽ trên đây mà khi trước Bản Đạo mới đầu quyền Chánh Phối Sư cho bên Hiệp Thiên Đài cầm.

Ngày nay cũng vậy, thoảng như Bản Đạo đầu quyền lại đặng để hết dạ nhậm phong thưởng, dè đặc là có ý chọn hiền tài đặng đem vào làm Thánh thể cho Thầy đó thôi.

Bản Đạo chẳng vì tình riêng của ai, cùng là coi ai đáng giá hơn mà xu phụ, cho nên vẫn lấy công bình mà ban thưởng quyền hành chớ chẳng hề ép bức ai bao giờ.

Nay kính

PHẠM CÔNG TẮC

(Ký tên)

*Xin xem tiếp Công Văn Lịch Sử Quyển III
Quang Minh*

CÔNG VĂN LỊCH SỬ
QUYỂN II
QUANG MINH